

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**

Bản án số: 51/2018/DS-PT

Ngày 18/7/2018.

V/v: “Tranh chấp kiện đòi bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Gia Lương.

Các thẩm phán: Ông Ong Thân Thắng.

Bà Hoàng Thị Thu Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang: Ông Đặng Văn Thìn - Kiểm sát viên, tham gia phiên tòa.

Ngày 18 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang, tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 36/2018/TLPT-DS ngày 23/4/2018 về việc: “Tranh chấp kiện đòi bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm hại”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 03/2018/DS-ST ngày 08/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện LG bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2018/QĐ-PT ngày 05/6/2018, quyết định hoãn phiên tòa số: 55/2018/QĐ-PT, ngày 15/6/2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Thân Văn H1, sinh năm 1965 (Có mặt).

Đại diện theo ủy quyền: Chị Nguyễn Thị Ch1, sinh năm 1972, là vợ (Có mặt).

Đều địa chỉ: Thôn AL, xã YM, huyện LG, tỉnh Bắc Giang.

2. Bị đơn: Ông Thân Quang Ch2, sinh năm 1952 (Có mặt).

Bà Nguyễn Thị Th1, sinh năm 1952 (Vắng mặt).

Đại diện theo ủy quyền: Ông Thân Quang Ch2, sinh năm 1952 (Có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Ch2: Ông Nguyễn Văn H2, Luật sư, Văn phòng Luật sư H2 và Cộng sự - Đoàn luật sư tỉnh Bắc Giang (Có mặt).

3. Người kháng cáo:

- Anh Thân Văn H1 - Là nguyên đơn.

- Ông Thân Quang Ch2 - Là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm và các tài liệu có trong hồ sơ thì nội dung vụ án như sau:

Tại đơn khởi kiện ghi ngày 01/10/2017 và những lời khai tiếp theo nguyên đơn anh Thân Văn H1 do chị Nguyễn Thị Ch1 là vợ đại diện theo ủy quyền trình bày: Anh là em trai ông Thân Quang Ch2, chiều ngày 20/9/2016 gia đình anh bắc ống nước bằng nhựa qua đường bê tông đoạn qua lối rẽ vào nhà anh và nhà ông Ch2 để bơm nước vào ruộng. Khi bơm nước gia đình anh để 4 viên cay bê tông ở giữa đường chèn 2 bên ống nước để xe đi qua khỏi vỡ ống. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, ông Ch2 đi xe máy qua làm vỡ ống nước, anh có cầm ống nước lên cổng nhà ông Ch2 để bắt đền và nói “Ch2 ơi mày làm vỡ ống nước, mày đền tao cái ống”, hai bên nói nhau, ông Ch2 cầm ống nước giằng co làm ống nước gãy đôi, anh bỏ tay để ống nước rơi xuống đất, khi đó bà Th1 vợ ông Ch2 đi ra giữ tay phải và cắn vào ngón cái bàn tay phải của anh, ông Ch2 nhặt nửa viên gạch vỡ dọc đập 1 nhát vào phía trên lông mày trái, 1 nhát vào phía trên đuôi mắt phải anh thì viên gạch bị rơi ra, ông Ch2 tiếp tục nhặt 1 viên gạch đập 1 nhát vào gò má trái, 1 nhát vào cằm và 1 nhát vào gáy anh, anh có kêu to gọi vợ, một lát sau chị Ch1 vợ anh đến, sự việc chấm dứt, không còn đánh nhau nữa. Sự việc xảy ra chỉ có anh và ông Ch2, bà Th1 biết, ngoài ra không còn ai khác chứng kiến.

Sau khi bị đánh anh được gia đình đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang cấp cứu điều trị, sau đó về điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện LG, thương tích 10%.

Nay anh yêu cầu vợ chồng ông Ch2, bà Th1 phải bồi thường cho anh các khoản sau:

- Tổn thất tinh thần 20 tháng lương tối thiểu = 26.000.000đ.
- Tiền thuốc điều trị tại các bệnh viện = 7.090.000đ.
- Tiền bồi dưỡng thuốc men chung = 6.000.000đ.
- Tiền mất thu nhập trong 10 ngày nằm viện = 2.000.000đ.
- Tiền mất thu nhập người nuôi 10 ngày = 2.000.000đ.
- Tiền mất thu nhập sau khi ra viện không làm được 30 ngày = 6.000.000đ.

Tổng cộng các khoản là 49.090.000đ.

Bị đơn: Ông Thân Quang Ch2, bà Nguyễn Thị Th1 (bà Th1 do ông Ch2 đại diện theo ủy quyền) trình bày: Khoảng 17 giờ ngày 20/9/2016 ông đi đón cháu đi học về bằng xe máy, ông điều khiển xe máy đi qua viên cay chắn ống nước ở giữa đường bê tông vào nhà anh H1 và vào nhà ông. Một lúc sau anh H1 cầm đoạn ống nước dài khoảng 3 mét đến cổng nhà ông nói “Thằng Ch2 đâu rồi, làm vỡ ống nước của tao, hôm nay tao đập mày chết” ông đi ra thì anh H1 bẻ đôi ống nước đâm vào người ông làm ông bị thương, ông lao vào giằng được ống nước của anh H1 thì anh H1 quay ra nhặt gạch định đánh ông, khi anh H1 cầm gạch giơ lên trong tư thế quay lưng vào ông, thì ông lao vào ôm anh H1 từ phía sau và giằng co với anh H1, viên gạch tự đập vào mặt anh H1 như thế nào ông không biết. Nay anh H1 kiện yêu cầu vợ chồng ông bồi thường các khoản như trên ông không đồng

ý. Sự việc xảy ông bị thương tích 2%, ông không phải đi điều trị ở bất kỳ cơ sở y tế nào mà điều trị tại nhà, nay ông không yêu cầu anh H1 bồi thường gì.

Bà Nguyễn Thị Th1 khai: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 20/9/2016 chồng bà là ông Ch2 đi đón cháu đi học về, một lúc sau, anh H1 lên chửi ông Ch2, ông Ch2 đi ra cổng thì bị anh H1 bẻ ống nước đâm ông Ch2, thấy vậy bà sợ quá bế cháu vào trong nhà. Nay anh H1 kiện yêu cầu vợ chồng bà bồi thường các khoản như trên bà không đồng ý. Sự việc xảy bà chỉ chứng kiến như vậy và không liên quan gì.

Tại phiên tòa sơ thẩm chị Ch1 có mặt trình bày: Chị kết hôn với anh H1 năm 1990, khi đó anh H1 khỏe mạnh bình thường. Năm 2015 anh H1 phát hiện bị mắc bệnh vô hi hóa cột sống tê tay, nên đi cắt thuốc nam về uống nhưng không khỏi, cuối năm 2015 thấy bệnh nặng hơn lúc này co cả tay trái và chân trái cùng phần thân người bên trái, sau đó anh H1 đi khám chụp cộng hưởng từ não ở Bệnh viện 108 Hà Nội thì phát hiện bị có khối u não dẫn đến làm co cả tay trái và chân trái cùng phần thân người bên trái, bác sỹ khuyên không nên mổ vì u to quá nên không mổ được, gia đình tự đi cắt thuốc nam ở Phú Thọ và gửi ở Miền Nam ra để điều trị, ngoài ra có mua thuốc tiêm bổ não nhờ bác sỹ ở trạm y tế thị trấn Vô tiêm hộ, từ đó bệnh tình của anh H1 chậm phát triển hơn. Từ cuối năm 2015 anh H1 không đi làm được chỉ ở nhà làm việc vặt nhẹ nhàng ở nhà (quét sân, lau nhà), tự vệ sinh cá nhân được, còn việc nặng thì chị làm.

Ông Ch2 trình bày: Ông không làm vỡ ống nước, anh H1 tự lên nhà ông chửi bới, lăng mạ dùng ống nước đánh ông, khi ông giằng được ống nước thì anh H1 lại nhặt gạch định đánh ông, ông ôm anh H1 từ phía sau và giằng co với anh H1, để anh H1 không đánh được vào người ông, viên gạch tự đập vào mặt anh H1 như thế nào ông không biết, ông không gây thương tích cho anh H1, nên ông không đồng ý bồi thường.

Với nội dung nêu trên, bản án sơ thẩm số: 03/2018/DS-ST ngày 08/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện LG, tỉnh B³/C Giang ® quy³ết ®nh:

Áp dụng: Điều 26; Điều 35; Điều 147; Điều 228; Điều 235; Điều 264; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Khoản 4 Điều 585; Điều 590; Điều 357 Bộ luật Dân sự. Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Xử:

1. Buộc ông Thân Quang Ch2 phải bồi thường cho anh Thân Văn H1 tổng cộng các khoản là 22.291.000đ (hai hai triệu hai trăm chín một nghìn đồng).

2. Về án phí: Miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm cho ông Thân Quang Ch2.

Ngoài ra bản án còn tuyên về quyền yêu cầu Thi hành án, lãi suất chậm thi hành án và quyền kháng cáo cho các đương sự.

Ngày 21/3 /2018, anh Thân Văn H1 là nguyên đơn do chị Nguyễn Thị Ch1 là người đại diện theo uỷ quyền kháng cáo và nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm. Nội dung đề nghị Toà phúc thẩm xét xử tăng mức bồi thường cho anh Hoà theo quy định của pháp luật.

Ngày 20/3/2018, ông Thân Quang Ch2 là bị đơn kháng cáo. Nội dung kháng cáo đề nghị Toà phúc thẩm xem xét lại biên bản thực nghiệm điều tra của công an huyện LG vì không đúng thực tế, xét xử lại toàn bộ vụ án theo hướng bác yêu cầu đòi bồi thường của anh Hoà.

Tại phiên tòa phúc thẩm, anh Thân Văn H1 là nguyên đơn không rút đơn khởi kiện và đơn kháng cáo, ông Thân Quang Ch2 là bị đơn không rút đơn kháng cáo. Các đương sự không tự thỏa thuận được với nhau về giải quyết vụ án.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Ch2 trình bày: Chưa đủ căn cứ xác định thương tích của anh Thân Văn Hoà là do ông Thân Quang Ch2 gây ra nên không đồng ý bồi thường theo như yêu cầu khởi kiện của anh Hoà.

Chị Nguyễn Thị Ch1 đại diện theo uỷ quyền của anh Thân Văn Hoà trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm buộc ông Thân Quang Ch2 phải bồi thường cho anh Hoà số tiền 49.090.000đồng như đơn khởi kiện của anh Hoà.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án tại cấp phúc thẩm của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã được đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 BLTTDS xử: Không chấp nhận kháng cáo của anh Thân Văn H1 và ông Thân Quang Ch2, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Sau khi nghe ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang. Hội đồng xét xử nhận định:

Xét kháng cáo của anh Thân Văn H1 và ông Thân Quang Ch2 thì thấy: Ông Thân Quang Ch2, sinh năm 1952 và anh Thân Văn H1 sinh năm 1965 là 2 anh em trai, nhà ở sát cạnh nhau tại Thôn AL, xã YM, huyện LG, tỉnh Bắc Giang. Do có mâu thuẫn xuất phát từ việc tranh chấp đất đai nên anh, em vẫn có những bất đồng với nhau. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 20/9/2016 ông Ch2 đi xe máy về nhà qua đoạn đường anh H1 đặt ống bơm nước bằng nhựa vắt qua đường vào ruộng. Sau khi ông Ch2 đi qua anh H1 phát hiện đoạn ống bơm nước bằng nhựa bị vỡ và nghi ngờ ông Ch2 đi xe máy đi qua làm vỡ. Anh H1 cầm đoạn ống nhựa lên cổng nhà

ông Ch2 yêu cầu ông Ch2 bồi thường, từ đó các bên đã có những lời nói xúc phạm nhau.

Theo anh H1 khai, khi anh cầm ống bơm nước bằng nhựa đến cổng nhà ông Ch2 thì giữa anh và ông Ch2 xảy ra cãi nhau, giằng co chiếc ống nhựa làm ống nhựa bị gãy; bà Th1 (vợ ông Ch2) dùng 2 tay giữ tay phải anh và cắn vào ngón cái bàn tay phải anh, còn ông Ch2 nhặt 01 viên gạch vỡ đập 2 nhát vào phía trên lông mày trái và trên đuôi mắt phải anh làm viên gạch rơi xuống đất, ông Ch2 nhặt tiếp 01 viên gạch khác đập 01 nhát vào gò má trái, 01 nhát vào cằm và 01 nhát vào gáy anh.

Theo ông Ch2 khai, khi ông đang ở trong nhà thì anh H1 cầm 01 đoạn ống nước đến cổng nhà ông chửi đe dọa, ông đi ra thì bị anh H1 bẻ ống nước cầm trên tay rồi đâm đúng vào tay phải ông, sau khi bị đâm ông xông vào giằng đoạn ống nước, anh H1 quay ra nhặt gạch định đánh ông, khi anh H1 cầm gạch giơ lên trong tư thế quay lưng vào ông, thì ông lao vào ôm anh H1 từ phía sau và giằng co với anh H1, thì anh H1 cầm gạch đập về phía sau, nhưng do bị ông ôm giữ nên anh H1 đã tự đập vào mặt mình.

Bà Th1 khai: Bà không cắn vào tay anh H1, ngoài ra ông Ch2 bà Th1 đều khai thương tích trên cánh tay phải ông Ch2 là do bị anh H1 cầm một đoạn ống nhựa đâm gây nên, nhưng anh H1 không thừa nhận. Ngoài ra không còn ai khác chứng kiến sự việc.

Sau khi sự việc xảy ra anh H1 đã được điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang từ 19 giờ 00 phút ngày 20/9/2016, đến 06 giờ 10 phút ngày 21/9/2016 ra viện và tiếp tục nhập Bệnh viện đa khoa huyện LG điều trị từ 10 giờ 12 phút ngày 21/9/2016, đến 16 giờ 30 phút ngày 30/9/2016 ra viện, thương tích 10%. Ông Ch2 bị thương tích 2%, không phải điều trị ở cơ sở y tế nào, chỉ điều trị tại nhà, nay ông Ch2 không yêu cầu anh H1 bồi thường. Anh H1 yêu cầu ông Ch2, bà Th1 bồi thường các khoản gồm: Tổn thất tinh thần 20 tháng lương tối thiểu = 26.000.000đ; Tiền thuốc điều trị tại các bệnh viện = 7.090.000đ; Tiền bồi dưỡng thuốc men chung = 6.000.000đ; Tiền mất thu nhập trong 10 ngày nằm viện = 2.000.000đ; Tiền mất thu nhập người nuôi 10 ngày = 2.000.000đ; Tiền mất thu nhập sau khi ra viện không làm được 30 ngày = 6.000.000đ, Tổng cộng các khoản là 49.090.000đ.

Hội đồng xét xử thấy, căn cứ vào các chứng cứ thu thập được thì thương tích của anh H1 là do ông Ch2 gây nên, tuy nhiên xảy ra sự việc thì anh H1 cũng có lỗi. Bản thân anh H1 có bệnh khối u não từ năm 2015, khối u chèn làm tê dại tay trái, chân trái và nửa người bên trái, không đi làm được chỉ ở nhà làm việc vặt nhẹ nhàng ở nhà (quét sân, lau nhà), tự vệ sinh cá nhân và vẫn phải thường xuyên uống thuốc nam và tiêm bổ não. Nên anh H1 yêu cầu các khoản bồi thường như vậy là quá cao, Toà sơ thẩm đã tính toán các khoản chi phí hợp lý gồm: Tổn thất tinh thần

10 tháng lương cơ sở = 13.000.000đ; Tiền thuốc điều trị tại các bệnh viện 5.291.000đ (không chấp nhận đơn thuốc ngày 03/10/2016 của Trạm y tế thị trấn Vôi 550.000đ và biên lai thu tiền phí, lệ phí ngày 12/6/2017 của Bệnh viện y học cổ truyền Bắc Giang 1.215.903,68đ); Tiền bồi dưỡng sức khỏe = 2.000.000đ; Tiền mất thu nhập người theo nuôi 10 ngày = 2.000.000đ, Tổng cộng các khoản là 22.291.000đ, buộc ông Ch2 phải bồi thường cho anh H1 tổng cộng số tiền 22.291.000đ là có căn cứ đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, chị Nguyễn Thị Ch1 đại diện theo uỷ quyền của anh Thân Văn Hoà trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm tăng mức bồi thường buộc ông Thân Quang Ch2 phải bồi thường cho anh Hoà số tiền 49.090.000đ, nhưng không có căn cứ chứng minh.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Thân Quang Ch2 cho rằng thương tích của anh Hoà không phải do ông Ch2 gây nên, việc ông Ch2 bị xử lý phạt hành chính là do ông Ch2 có hành vi gây rối trật tự công cộng. Hội đồng xét xử thấy: Căn cứ vào lời khai của các đương sự tại phiên tòa, các tài liệu có trong hồ sơ như Bản kết luận giám định pháp Y về thương tích ngày 20/10/2016 của anh Thân Văn Hoà, Bản kết luận giám định pháp Y về thương tích ngày 17/3/2017 của ông Thân Quang Ch2, Báo cáo kết quả xác minh vụ việc ngày 05/5/2017 của công an huyện LG, Quyết định không khởi tố vụ án hình sự ngày 05/5/2017 của công an huyện LG, Quyết định xử phạt vi phạm hành chính ngày 10/5/2017 của công an huyện LG... thì cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện LG xác định thương tích của anh Hoà là do ông Ch2 gây nên. Do vậy, Tòa sơ thẩm xét xử buộc ông Ch2 phải bồi thường thương tích cho anh Hoà là có căn cứ nên không có cơ sở để chấp nhận ý kiến của Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Ch2 được.

Tại phiên tòa phúc thẩm các đương sự không xuất trình thêm được chứng cứ tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh cho kháng cáo của mình là có căn cứ và hợp pháp, do vậy không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của anh Hoà và ông Ch2 được, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm đã xét xử như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

Về án phí: Anh Thân Văn H1 là người yêu cầu bồi thường về sức khỏe, ông Thân Quang Ch2 là người cao tuổi, căn cứ điểm d, đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, nên Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm và phúc thẩm cho anh Hoà và ông Ch2. Tòa sơ thẩm yêu cầu anh Hoà nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm là không đúng quy định của pháp luật cần rút kinh nghiệm. Hoàn trả anh Hoà do chị Ch1 đại diện theo uỷ quyền 300.000đ tiền tạm ứng án phí phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Áp dụng: Khoản 6 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Khoản 4 Điều 585; Điều 590; khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự. Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Xử:

Không chấp nhận kháng cáo của anh Thân Văn H1 và ông Thân Quang Ch2; giữ nguyên bản án sơ thẩm. Xử:

1. Buộc ông Thân Quang Ch2 phải bồi thường cho anh Thân Văn H1 tổng cộng các khoản là 22.291.000đ (Hai mươi hai triệu, hai trăm chín một nghìn đồng).

2. Về án phí: Miễn toàn bộ tiền án phí dân sự cho ông Thân Quang Ch2.

Hoàn trả anh Thân Văn H1 do chị Nguyễn Thị Ch1 đại diện theo uỷ quyền 300.000đồng tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp theo biên lai số AA/2016/0004378 ngày 21/3/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện LG.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- TAND huyện LG;
- Chi cục THADS Lạng Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Gia Lương